

UBND TỈNH LẠNG SƠN  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~722~~/SXD-KTKH&VLXD  
V/v Hướng dẫn điều chỉnh dự  
toán theo mức lương tối thiểu  
vùng quy định tại Nghị định số  
103/2012/NĐ-CP.

Lạng Sơn, ngày 03 tháng 11 năm 2014

Kính gửi :

- Các Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- UBND các huyện, Thành phố;
- Các Chủ đầu tư xây dựng công trình.

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Căn cứ Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 1432/QĐ-UBND ngày 03/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Lạng Sơn;

Căn cứ Công văn số 1150/UBND-KTN ngày 30/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc điều chỉnh chi phí nhân công để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình,

Sở Xây dựng Lạng Sơn hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ như sau:

**I. Điều chỉnh dự toán xây dựng công trình**

Đối với dự toán xây dựng công trình lập theo bộ đơn giá xây dựng công trình được UBND tỉnh Lạng Sơn công bố tại Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 (Phần xây dựng, lắp đặt, sửa chữa và khảo sát) thực hiện điều chỉnh như sau:

**1. Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng**

- Mức lương tối thiểu chung quy định tại Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ là **1.150.000,0 đồng/tháng**.

- Mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định 103/2012/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, áp dụng từ ngày 01/01/2014 như sau:

- Thành phố Lạng Sơn thuộc vùng III: Mức lương tối thiểu **1.800.000,0 đồng/tháng**.

- Các huyện trong tỉnh thuộc vùng IV: Mức lương tối thiểu **1.650.000,0 đồng/tháng**.

**1.1. Bù hệ số theo đơn giá**

**a/ Điều chỉnh chi phí nhân công**

Chi phí nhân công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo bộ Đơn giá nêu trên được nhân với hệ số điều chỉnh phù hợp với chế độ mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ.

**Bảng 1:** Hệ số điều chỉnh chi phí nhân công **nhóm I** trong đơn giá phần xây dựng và sửa chữa.

| Vùng       | Vùng III | Vùng IV |       |       |       |       |
|------------|----------|---------|-------|-------|-------|-------|
| Phụ cấp KV | 20%      | 20%     | 30%   | 40%   | 50%   | 70%   |
| Nhóm I     | 1,153    | 1,068   | 1,092 | 1,116 | 1,139 | 1,187 |
| Nhóm II    | 1,219    | 1,129   | 1,153 | 1,177 | 1,200 | 1,248 |
| Nhóm III   | 1,337    | 1,238   | 1,261 | 1,285 | 1,309 | 1,356 |

**Bảng 2:** Hệ số điều chỉnh chi phí nhân công **nhóm II** trong đơn giá phần sửa chữa, lắp đặt và khảo sát.

| Vùng       | Vùng III | Vùng IV |       |       |       |       |
|------------|----------|---------|-------|-------|-------|-------|
| Phụ cấp KV | 20%      | 20%     | 30%   | 40%   | 50%   | 70%   |
| Nhóm II    | 1,153    | 1,068   | 1,091 | 1,113 | 1,135 | 1,180 |
| Nhóm III   | 1,265    | 1,171   | 1,193 | 1,215 | 1,238 | 1,282 |

**b/ Điều chỉnh chi phí máy thi công**

Chi phí máy thi công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo Đơn giá xây dựng nêu trên được nhân với hệ số điều chỉnh phù hợp với chế độ mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 103/2012/NĐ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ.

- Giá nhiên liệu, điện chưa bao gồm thuế VAT (Xăng: 22.445,0 đồng/lít; Dầu diesel 20.945,0 đồng/lít; Dầu mazut 17.164,0 đồng/lít; Điện 1.350,0 đồng/kwh) tại thời điểm từ ngày 01/01/2014.

- Giá nhiên liệu, điện chưa bao gồm thuế VAT (Xăng: 20.709,0 đồng/lít; Dầu diesel 18.273,0 đồng/lít; Dầu mazut 15.364,0 đồng/lít; Điện 1.328,0 đồng/kwh) tại thời điểm từ ngày 01/10/2014.

+ **Bảng 3:** Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công trong đơn giá phần xây dựng, lắp đặt và sửa chữa.

| Vùng                       | Vùng III | Vùng IV |       |       |       |       |
|----------------------------|----------|---------|-------|-------|-------|-------|
| Phụ cấp KV                 | 20%      | 20%     | 30%   | 40%   | 50%   | 70%   |
| Áp dụng từ ngày 01/01/2014 |          |         |       |       |       |       |
| Hệ số bù giá ca máy        | 1,063    | 1,040   | 1,043 | 1,045 | 1,047 | 1,052 |
| Áp dụng từ ngày 01/10/2014 |          |         |       |       |       |       |
| Hệ số bù giá ca máy        | 1,007    | 0,984   | 0,986 | 0,988 | 0,991 | 0,995 |

+ Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công trong đơn giá phần khảo sát.

Áp dụng từ ngày 01/01/2014: 1,038

Áp dụng từ ngày 01/10/2014: 0,989

**Ghi chú:** Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công trên đã tính bù giá nhiên liệu tại thời điểm từ ngày 01/01/2014 và ngày 01/10/2014 (khi áp dụng hệ số này thì không được bù giá nhiên liệu nữa)

## 1.2. Phương pháp bù trừ trực tiếp

- Đối với dự toán xây dựng công trình áp dụng phương pháp lập đơn giá xây dựng công trình trên cơ sở hệ thống định mức dự toán xây dựng công trình thì có thể áp dụng theo phương pháp bù hệ số theo đơn giá trên hoặc bù trừ trực tiếp;

- Phương pháp bù trừ trực tiếp được xác định chi phí nhân công và máy thi công theo quy định tại Phụ lục số 6 ban hành kèm theo Thông tư 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

- Nếu áp dụng phương pháp bù trừ trực tiếp thì không được áp dụng hệ số điều chỉnh ở trên.

**II.** Đối với các công trình đã lập đơn giá riêng hoặc bảng giá ca máy công trình với mức lương tối thiểu vùng đã được cấp có thẩm quyền ban hành, căn cứ theo nguyên tắc, phương pháp điều chỉnh dự toán tại Thông tư 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng để thực hiện điều chỉnh theo mức lương tối thiểu chung quy định tại Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 và mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định 103/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

## III. Quy định áp dụng

1. Việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 103/2012/NĐ-CP của Chính phủ áp dụng từ ngày 01/01/2014.

2. Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 và Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản

lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thì việc điều chỉnh dự toán công trình do Chủ đầu tư thực hiện căn cứ vào các điều khoản của hợp đồng để xem xét điều chỉnh theo hướng dẫn này nhưng phải tuân theo quy định tại các Nghị định trên.

3. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình đã được phê duyệt dự toán nhưng chưa đấu thầu thì Chủ đầu tư tổ chức lập lại dự toán theo hướng dẫn này. Nếu dự toán công trình điều chỉnh làm vượt tổng mức đầu tư thì chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

4. Đối với khối lượng công việc thực hiện kể từ ngày 01/01/2014 đã quyết toán thì không được áp dụng hệ số điều chỉnh này.

5. Việc điều chỉnh giá hợp đồng, thanh toán khối lượng thực hiện hoàn thành từ ngày 01/01/2014 theo nội dung hợp đồng đã ký kết giữa các bên và các quy định hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Xây dựng để xem xét, hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, 02 TT;
- Lưu: VT, KTKH&VLXD.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Kim Tiến